

Bản án số: **10/2024/HS-ST**

Ngày: 22 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Ninh

2. Ông Hoàng Văn Bốn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Luyến – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm số hóa công khai theo hình thức trực tuyến kết nối điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện H và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Đặng Văn Th**, sinh ngày 01/02/1968 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn V, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn S (đã chết) và bà: Đỗ Thị L (đã chết); có vợ: Vũ Thị M, sinh năm 1971 và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2006/HS-ST ngày 06/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 12 tháng tù về tội Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ (ngày 15/6/2007 đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 178/QĐ-XPVPHC ngày 18/12/2014 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 350.000đ về hành vi mua số lô, số đề (ngày 19/12/2014 đã chấp hành xong quyết định xử phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang).

2. Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 06/7/1990 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ch, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Minh H1, sinh năm 1961 và bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1964; có vợ: Hoàng Thị B, sinh năm 1990 và chưa có con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm về tội Đánh bạc (chấp hành xong thời gian thử thách ngày 28/01/2023).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn Th là người nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy về sử dụng, khoảng 23 giờ ngày 03/11/2023, Th đi bộ ra đường đón xe khách đến khu vực nghĩa trang gần cầu N, Thộc phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua ma túy về bán kiếm lời, đến nơi Th đang đi bộ ở khu vực nghĩa trang gần cầu Nông Tiến thì gặp một người đàn ông (không xác định họ tên, địa chỉ) đi xe mô tô đến hỏi “Có đi xe không?” “Chú lấy bao nhiêu?”, hiểu ý người này hỏi Th muốn mua bao nhiêu tiền ma túy nên Th trả lời “Cho chú một triệu một”. Người đàn ông bảo Th đứng đợi, sau đó điều khiển xe mô tô đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Th 01 gói bằng giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong chứa ma túy loại Heroine. Th cầm gói ma túy và đưa cho người đàn ông 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng). Sau đó, Th mang gói ma túy mua được về nhà dùng kéo cắt một phần mảnh giấy màu trắng có in nhiều chữ, số màu đen để chia ma túy và gói thành 11 gói nhỏ cho vào một túi nilon màu trắng, có mép viền màu cam và giấu vào trong túi quần vải màu ghi treo ở sào phơi quần áo tại gian bếp của gia đình Th, phần ma túy còn lại Th gói lại như cũ và giấu ở ô thoáng giữa buồng ngủ và gian bếp của gia đình Th tại tầng một với mục đích nếu có người mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 05/11/2023, Nguyễn Văn Ph thèm sử dụng ma túy, loại Heroine nhưng không muốn dùng tiền của mình để mua nên nảy sinh ý định mời người khác mua ma túy, sau đó sử dụng một phần trước khi giao cho người mua. Do biết Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992, trú tại thôn 1, xã T, huyện H cũng là người biết sử dụng ma túy nên Ph sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0968.137.388 gọi đến điện thoại gắn sim số 0961.634.894 của Q hỏi “Có lấy trắng không, tao lấy cho?”. Nghe Ph hỏi như vậy, Q hiểu Ph hỏi có mua ma túy không để Ph đi mua rồi bán lại cho nên trả lời “Thế lấy cho tao hai trăm”, mục đích bảo Ph mua hộ 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy, Ph đồng ý và bảo Q

“Có tiền thì chuyển khoản cho tao luôn”, Q nói “Không có đâu, tý mày cầm về bên sông thì tao đưa tiền cho”, Ph đáp “Ừ”. Lúc này, Q đang điều khiển xe trên đường đi chơi cùng Đặng Văn V, sinh năm 1995, trú tại thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang thì V nghe được việc Q nói chuyện mua ma túy nên V hỏi Q “Cho em góp một trăm với”, ý của V muốn góp số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để mua ma túy cùng Q thì được Q đồng ý, sau đó Q, V đi ra khu vực ngã 3 Km 31, Thộc xã T, huyện H uống nước đợi Ph gọi điện giao ma túy.

Sau khi trao đổi với Q và biết Đặng Văn Th cũng là người nghiện ma túy nên Ph đã mượn xe mô tô biển số 22T1 - 039.16 của ông Nguyễn Minh H1 (bố đẻ Ph) điều khiển đến nhà Th để mua ma túy về bán cho Nguyễn Văn Q (Ph không nói với ông H1 mượn xe đi mua ma túy).

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/11/2023, Ph đến nhà Đặng Văn Th thấy Th đang ngồi uống nước trong phòng khách, Ph hỏi “Đề cho cháu một cái”, ý hỏi mua 01 (một) gói ma túy loại Heroine. Nghe Ph hỏi, Th đồng ý Ph lấy ra số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đã chuẩn bị sẵn trong người đưa cho Th. Th cầm tiền và bảo Ph ra ngoài đứng đợi. Nghe vậy, Ph đi ra đoạn đường gần nhà Th để đợi lấy ma túy. Khoảng 15 phút sau, Ph gọi điện thoại cho Th để giục giao ma túy nhưng Th không nghe máy mà nhắn tin trả lời “Chờ tý”. Sau khi nhận được tin nhắn, Ph đi bộ vào khu vực bờ rào thép B40 của gia đình Th đợi. Khoảng 10 phút sau, Th đi xuống gian bếp lấy 01 (một) gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng đang cất giấu trong túi quần bên phải treo ở sào phơi quần áo tại gian bếp của gia đình Th cầm ra đưa cho Ph rồi đi vào nhà. Ph cầm gói ma túy rồi lấy một mảnh giấy bạc một mặt vàng, một mặt trắng gói bên ngoài và nhét thêm dưới đất 01 (một) mảnh nilon màu trắng có chữ màu xanh để gói lớp ngoài cùng. Sau khi gói xong, Ph ngậm gói ma túy vào miệng và điều khiển xe mô tô theo hướng về xã Ch, huyện Y để bán gói ma túy cho Q. Khi đi qua khu vực chợ Ch, thuộc thôn T2, xã Ch, huyện Y, Ph dừng xe lấy một ít ma túy trong gói vừa mua được ra để sử dụng bằng hình thức đốt hút vào cơ thể, phần ma túy còn lại Ph gói lại như cũ và tiếp tục đưa vào trong miệng ngậm rồi điều khiển xe đi qua bên đò ngang sang địa phận xã T1, huyện H để bán cho Nguyễn Văn Q như đã hẹn trước. Hồi 21 giờ ngày 05/11/2023, khi Ph về đến địa phận thôn T, xã T1, huyện H thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ph khai nhận số ma túy mua của Th về để sử dụng.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th, quá trình kiểm tra phát hiện tại ô thoáng phòng ngủ thứ 3, thuộc tầng 1 tiếp giáp với bếp của gia đình Th 01 gói bằng giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, Ph khai nhận là ma túy, mua về để bán cho người khác và khai nhận khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 05/11/2023 đã 01 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn Ph và tự nguyện giao nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Ph mua ma túy và 01 điện thoại di động Samsung A04S sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Ph. Tổ công tác đã niêm Ph vật chứng, lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Thấy Th bị giữ, Đặng Văn M, sinh năm 2003 (con trai thứ 2 của Th) đã lấy quần áo và đồ dùng cá nhân đưa cho Th cầm theo để nếu bị tạm giữ thì sẽ có sẵn đồ sử dụng. Khi lấy quần áo và đồ dùng cá nhân cho Th, M đã lấy cả chiếc quần treo ở sào phơi quần áo tại gian bếp của gia đình Th mà không biết trong túi quần bên phải có 10 (mười) gói ma túy. Sau khi Th bị tạm giữ và áp giải đến Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Hồi 19 giờ 30 phút ngày 06/11/2023 cán bộ trại tạm giam và cán bộ Công an huyện H đã kiểm tra, phát hiện 10 (mười) gói ma túy trong chiếc quần của Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang đã lập biên bản sự việc, niêm Ph vật chứng và đưa Th về trụ sở Công an huyện H để phục vụ điều tra.

Ngày 06/11/2023, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn Ph và Đặng Văn Th, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy. Th khai đã sử dụng ma túy tối ngày 02/11/2023, mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi tại khu vực cầu N, thành phố T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã triệu tập Nguyễn Văn Q và Đặng Văn V đến làm việc và tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Q và V ngày 06/11/2023 và ngày 09/11/2023. Kết quả; (-) Âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể Q và Vinh.

Tại Kết luận giám định số 1444/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với gói ma túy Th giữ của Nguyễn Văn Ph, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,225g (Không phẩy hai hai năm gam).

Tại Kết luận giám định số 1457/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với gói ma túy Th giữ của tại nhà Đặng Văn Th, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin); khối lượng 1,234g (Một phẩy hai ba bốn gam),

Tại Kết luận giám định số 1459/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với 10 gói ma túy Th giữ bên trong túi quần của Đặng Văn Th, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,558g (Không phẩy năm năm tám gam).

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSHY, ngày 05/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Đặng Văn Th và Nguyễn Văn Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Ph theo tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Ph phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn Th từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (06/11/2023).

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn một điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ

02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (05/11/2023).

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch Th tiêu hủy:

+ 03 (ba) bì niêm phong bên trong chứa ma túy;

+ 01 (một) chiếc kéo sắt màu đen;

+ 01 (một) mảnh giấy kích thước (12,2 x 21)cm;

+ 01 (một) chiếc quần dài màu ghi.

Tịch Th nộp ngân sách nhà nước:

+ Tiền Việt Nam đồng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA - 1203 màu đen.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A04S màu xanh

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, đồng thời tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Ph tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với các bị cáo. Bị cáo Đặng Văn Th khai nhận mình là người nghiện ma túy nên đã đi lên khu vực nghĩa trang gần cầu N, thành phố T mua ma túy về cất giấu để sử dụng và đem bán cho người khác nhằm Th lời bất chính. Ngày 05/11/2023, bị cáo đã bán cho bị cáo Nguyễn Văn Ph 01 gói ma túy lấy từ số ma túy bị cáo mua trước đó với giá 200.000đ, số ma túy còn lại bị cáo tiếp tục cất giấu tại nhà mình với mục đích để bán cho người khác. Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th, quá trình kiểm tra phát hiện tại ô thoáng phòng ngủ thứ 3, thuộc tầng 1 tiếp giáp với bếp của gia đình Th 01 gói bằng giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là ma túy. Sau khi Th bị tạm giữ và áp giải đến Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Hồi 19 giờ 30 phút ngày 06/11/2023 cán bộ trại tạm giam và cán bộ Công an huyện H đã kiểm tra, phát hiện 10 (mười) gói ma túy trong chiếc quần của Th do con trai thứ hai của Th là Đặng Văn Mùi mang đến cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận thêm sử dụng ma túy nhưng không muốn dùng tiền của mình để mua ma túy nên đã nảy sinh ý định mời Nguyễn Văn Q mua cùng mình và biết bị cáo Đặng Văn Th là người nghiện ma túy nên tối ngày 05/11/2023 bị cáo đã gọi điện cho bị cáo Th hỏi mua ma túy để sử dụng, được Th đồng ý nên bị cáo đã đi lên nhà Th tại thôn V, xã X, huyện Y mua 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã sử dụng một phần cho bản thân, phần còn lại mang đi bán cho Nguyễn Văn Q. Khi Ph về đến địa phận thôn Tân An, xã Thái Hòa, huyện H thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trình

bày lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Ph đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với các bị cáo. Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản kiểm tra điện thoại; Vật chứng Th giữ; Kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/11/2023, tại thôn V, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Đặng Văn Th đã có hành vi bán trái phép 0,225g (*không thấy hai hai năm gam*) ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Văn Ph với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Ngoài ra, vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/11/2023, tại thôn V 2, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Đặng Văn Th còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,234g (*Một thấy hai ba bốn gam*) ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để bán. Hồi 19 giờ 30 phút ngày 06/11/2023, tại Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang khi kiểm tra quần áo mang theo của Th phát hiện 0,558g (*không thấy năm năm tám gam*) ma túy, loại Heroin, Th khai nhận tàng trữ với mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Th đã bán và tàng trữ để bán là 2,017g (*hai thấy không một bảy gam*).

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 05/11/2023, tại thôn T, xã T1, huyện H, Nguyễn Văn Ph đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,225g (*không thấy hai hai năm gam*) ma túy, loại Heroine, mua của Đặng Văn Th mục đích để bán cho Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992 trú tại thôn 1, xã T1, huyện H nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước và có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị cáo Đặng Văn Th đã từng bị kết án về tội Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ và bị xử phạt hành chính về hành vi Mua số lô, số đề; bị cáo Nguyễn Văn Ph đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của từng bị cáo để

giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có Th nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ph đã bị kết án, chưa được xóa tích nhưng tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại đoạn một điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đặng Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Đặng Văn Th 1,792g (*một phẩy bảy chín hai gam*) Heroine; thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Ph 0,225g (*không phẩy hai hai năm gam*) Heroine, tổng cộng là 2,017g (*hai phẩy không một bảy gam*) Heroine. Sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án, Thộc loại nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Đặng Văn Th 01 chiếc kéo sắt màu đen đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy kích thước (12,2x21)cm trên giấy có in chữ và số màu đen không còn nguyên vẹn, 01 chiếc quần dài màu ghi trên phần cạp quần có in dòng kí tự SIZE32 đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị và bị cáo Th cũng không yêu cầu được trả nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Đặng Văn Th số tiền 200.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A04S màu xanh đã qua sử dụng; thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Ph 01 chiếc điện thoại Nokia TA - 1203 màu đen đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử thấy rằng số tiền 200.000đ là tiền do phạm tội mà có; 02 chiếc điện thoại Nokia

TA - 1203 và Samsung Galaxy A04S là phương tiện các sử dụng để liên lạc bán ma túy, tại phiên tòa các bị cáo cũng không yêu cầu được trả lại nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] *Về án phí, quyền kháng cáo:* Các bị cáo Đặng Văn Th và Nguyễn Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn Th và Nguyễn Văn Ph, ngày 16/01/2024, Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt Cảnh cáo đối với Th và Phạt tiền, Cảnh cáo đối với Ph.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đặng Văn Th ngày 02/11/2023 và ngày 03/11/2023 tại khu vực nghĩa trang gần cầu N thuộc địa phận phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Đối với Đặng Văn M không biết trong túi quần của Đặng Văn Th có ma túy; Nguyễn Minh H1 không biết Nguyễn Văn Ph mượn xe mô tô đi mua ma túy; Nguyễn Văn Q và Đặng Văn V chưa chuyển tiền và chưa nhận được ma túy của Nguyễn Văn Ph nên không có căn cứ xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn Th và Nguyễn Văn Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (06/11/2023).

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn một điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (05/11/2023).

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 03 (ba) bì niêm phong bên trong chứa ma túy; 01 (một) chiếc kéo sắt màu đen; 01 (một) mảnh giấy kích thước (12,2 x 21)cm; 01 (một) chiếc quần dài màu ghi.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA - 1203 màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A04S màu xanh.

(Tình trạng các vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064845.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H tại Kho bạc nhà nước huyện H, tỉnh Tuyên Quang (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 20/3/2024).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Các bị cáo Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Ph, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp TQ;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Ngọc

